

Số: /QĐ-UBND

Tam Đường, ngày tháng 4 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình: Trụ sở làm việc Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông huyện Tam Đường

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Tam Đường về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Trụ sở làm việc Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông, huyện Tam Đường; Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện Tam Đường về việc Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Trụ sở làm việc Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông, huyện Tam Đường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo số 144/BC-TCKH ngày 04/4/2024,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Tên dự án: Trụ sở làm việc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, huyện Tam Đường.

Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án huyện Tam Đường.

Địa điểm xây dựng: Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường.

Thời gian thực hiện:

- Thời gian khởi công: Ngày 22/02/2022.

- Thời gian hoàn thành: Ngày 19/9/2023.

**Điều 2. Kết quả đầu tư****1. Chi phí đầu tư***DVT: Đồng*

STT	Nội dung	TMĐT của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
<b>Tổng cộng</b>		<b>9.000.000.000</b>	<b>8.970.545.000</b>
1	Xây lắp	7.837.966.398	7.837.874.000
2	Chi phí QLDA	245.204.575	245.000.000
3	Chi phí tư vấn	860.601.037	860.597.000
4	Chi phí khác	56.196.497	27.074.000
5	Dự phòng	31.493	0

**2. Vốn đầu tư***DVT: Đồng*

STT	Nguồn vốn	TMĐT công trình được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị phê duyệt quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với GTQT được phê duyệt	Số vốn thu hồi so với GTQT được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	<b>Tổng số</b>	<b>9.000.000.000</b>	<b>8.970.545.000</b>	<b>8.989.666.000</b>	<b>0</b>	<b>19.121.000</b>
<b>1</b>	<b>Vốn đầu tư công</b>	<b>9.000.000.000</b>	<b>8.970.545.000</b>	<b>8.989.666.000</b>	<b>0</b>	<b>19.121.000</b>
<b>1.1</b>	<b>Vốn ngân sách nhà nước</b>	<b>9.000.000.000</b>	<b>8.970.545.000</b>	<b>8.989.666.000</b>	<b>0</b>	<b>19.121.000</b>
-	Vốn ngân sách địa phương	9.000.000.000	8.970.545.000	8.989.666.000	0	19.121.000
+	Nguồn vốn XD CBTT		1.743.860.000	1.743.860.000	0	0
+	Nguồn ngân sách NN (dự toán)	0	7.226.685.000	7.245.806.000	0	19.121.000
<b>2</b>	<b>Vốn khác (nếu có)</b>	<b>0</b>	<b>0</b>			

**3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư**

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	<b>Tổng số</b>			<b>8.970.545.000</b>	
1	Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)			8.970.545.000	
2	Tài sản lưu động				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Ban Quản lý dự án huyện Tam Đường

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; về tính chính xác của khối lượng nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Tiếp nhận toàn bộ hồ sơ do phòng Tài chính - Kế hoạch trả lại và thực hiện bàn giao hồ sơ của dự án cho đơn vị sử dụng theo quy định của Luật Xây dựng.

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>8.970.545.000</b>	
<b>1</b>	<b>Vốn đầu tư công</b>	<b>8.970.545.000</b>	
<b>1.1</b>	<b>Vốn ngân sách nhà nước</b>	<b>8.970.545.000</b>	
-	Vốn ngân sách địa phương	8.970.545.000	
+	Nguồn vốn XD CBTT	1.743.860.000	
+	Nguồn ngân sách NN (dự toán)	7.226.685.000	
<b>2</b>	<b>Vốn khác (nếu có)</b>	<b>0</b>	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 04/4/2024 là:

+ Tổng nợ phải thu: 19.121.000 đồng.

Thu hồi chi phí thẩm tra quyết toán: 19.121.000 đồng của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện nộp vào tài khoản (7111) ngân sách huyện.

+ Tổng nợ phải trả: 0 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định (đồng)	Tài sản ngắn hạn
Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện	8.970.545.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

- Cơ quan thanh toán, cấp phát: Căn cứ Quyết định phê duyệt quyết toán có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư và các đơn vị liên quan, xử lý các vấn đề còn tồn tại sau quyết toán, tắt toán nguồn vốn của dự án.

- Các nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu và tính pháp lý đối với các tài liệu có liên quan trong hồ sơ quyết toán hợp đồng theo quy định; cùng với chủ đầu tư xử lý các vấn đề còn tồn tại theo hợp đồng đã ký kết và chấp hành quyết định phê duyệt quyết toán dự án.

- Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự toán chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo đúng quy định của pháp luật.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Không .

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng; Giám đốc: Ban Quản lý dự án, Kho bạc Nhà nước huyện, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, Công ty TNHH MTV Loan Trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phong Vĩnh Cường**